

QUY TRÌNH XÂY DỰNG VÀ TỔ CHỨC BÀI HỌC THEO HÌNH THỨC DẠY HỌC KẾT HỢP TRONG DẠY HỌC SINH HỌC Ở TRƯỜNG PHỔ THÔNG

TỔNG THỊ HOẠT*

Ngày nhận bài: 18/04/2016; ngày sửa chữa: 22/04/2016; ngày duyệt đăng: 25/04/2016.

Abstract: The development of information technology especially the Internet has impacted strongly on education. Applying information technology helps convey knowledge not only in words as traditional teaching methods but also in varied forms such as videos, photos, electronic lessons, etc. Online learning merged with traditional learning is known as Blended learning has been applied in many schools to help improve the capacity of self-study for students. This article gives the steps to design lesson plans for Biology Grade 8 with Blended learning method and proposes measures to apply this method for teaching at secondary schools.

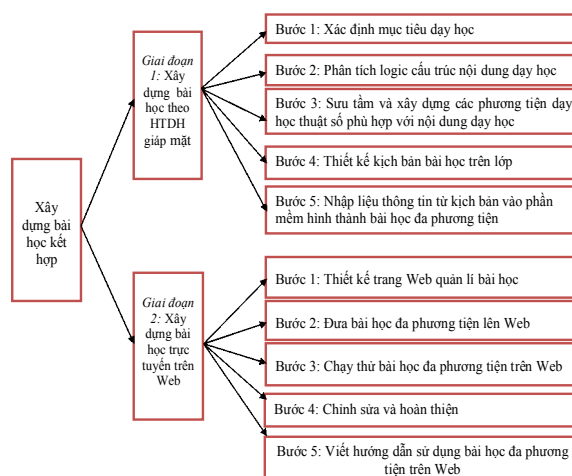
Keywords: Blended Learning, Biology teaching, lesson plans.

Những năm gần đây, sự phát triển mạnh mẽ trong lĩnh vực công nghệ thông tin (CNTT), truyền thông và Internet đã xâm nhập vào tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội trong đó có cả GD-ĐT. Ứng dụng của CNTT trong dạy học cho phép chúng ta diễn đạt một nội dung từ kênh chữ thành nhiều dạng thông tin khác nhau, giúp người học được tiếp nhận thông tin cùng lúc với nhiều hình thức diễn đạt khác nhau, làm cho quá trình lĩnh hội kiến thức trở nên hiệu quả hơn. Với những ưu điểm mà CNTT và truyền thông đem lại trong dạy học, nhiều hình thức dạy học (HTDH) mới có sự hỗ trợ của CNTT đã ra đời, trong đó nổi bật phải kể đến là HTDH kết hợp - Kết hợp giữa hình thức học trực tuyến (E-learning) với HTDH giáp mặt (Face and Face). HTDH này thể hiện nhiều ưu điểm nổi bật, giúp cho người học nâng cao dần năng lực sử dụng CNTT và truyền thông trong học tập để tự khám phá kiến thức mới, bồi dưỡng năng lực tự học để tự học suốt đời, đặc biệt là sự vận dụng những nội dung đã nắm được vào việc giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra. Bài viết đưa ra quy trình xây dựng bài học theo HTDH kết hợp và tổ chức bài học theo HTDH.

1. Khái niệm dạy học kết hợp. Có rất nhiều quan điểm khác nhau về khái niệm dạy học kết hợp, nhưng các định nghĩa khái niệm đều nhấn mạnh đến bản chất của quá trình dạy học, đó là mối quan hệ có tính quy luật giữa các yếu tố cấu trúc của quá trình dạy học. Chúng tôi định nghĩa khái niệm này như sau: *Dạy học kết hợp là hình thức tổ chức dạy học có sự kết hợp giữa HTDH giáp mặt truyền thống và HTDH trực tuyến,*

trong đó HTDH là mặt bên ngoài phản ánh mối quan hệ có tính quy luật giữa Mục tiêu - Nội dung - Phương pháp dạy học.

2. Xây dựng bài học theo HTDH kết hợp. Xây dựng bài học theo HTDH kết hợp cần được tiến hành theo hai giai đoạn với các bước cụ thể như sau (sơ đồ 1):



Sơ đồ 1. Quy trình xây dựng bài học theo HTDH kết hợp

Đích đến của quá trình này là xây dựng được kịch bản bài học trên lớp và bài học đa phương tiện có tính tương tác cao đưa lên Website (bài học trực tuyến) để học sinh (HS) tự học theo hình thức E-Learning.

Vận dụng quy trình ở sơ đồ 1, chúng tôi đã tiến hành xây dựng bài học theo HTDH kết hợp cho bài "Máu và môi trường trong cơ thể" (Sinh học 8). Bài

* Trường Đại học Sư phạm Hà Nội (Cơ sở Hà Nam)

Hình 1. Các Slide bài học trực tuyến cho HS tự học

Chương III HỆ TUẦN HOÀN

BÀI 13

MÀU VÀ MÔI TRƯỜNG TRONG CƠ THỂ

Slide 1

TIẾT 13: MÁU VÀ MÔI TRƯỜNG TRONG CƠ THỂ

I. CÁC THÀNH PHẦN CỦA MÁU

II. MÔI TRƯỜNG TRONG CƠ THỂ

III. CÙNG CỘ

IV. DẶN DÒ

Tại sao?

Khi em bị ngã xước da, rớm máu và thường có chất dịch màu vàng ri ra. Chất đó là gì và chảy ra từ đâu?

Máu trong cơ thể chảy ra từ đâu và có những tính chất và vai trò gì?

Slide 2

TIẾT 13: MÁU VÀ MÔI TRƯỜNG TRONG CƠ THỂ

I. CÁC THÀNH PHẦN CỦA MÁU

II. MÔI TRƯỜNG TRONG CƠ THỂ

III. CÙNG CỘ

IV. DẶN DÒ

Chú ý

Kí hiệu **▼** là những lệnh hoạt động, quan sát, thảo luận hoặc câu hỏi các em phải trả lời

Kí hiệu **▶** là những thông tin hỗ trợ cho các em để giải quyết các yêu cầu đề ra.

Kí hiệu **📄** là nội dung các em phải ghi vào vở.

Slide 3

TIẾT 13: MÁU VÀ MÔI TRƯỜNG TRONG CƠ THỂ

I. CÁC THÀNH PHẦN CỦA MÁU

II. MÔI TRƯỜNG TRONG CƠ THỂ

III. CÙNG CỘ

IV. DẶN DÒ

▼ Hãy quan sát đoạn video thí nghiệm quay li tâm máu để xác định các thành phần của máu



Slide 4

TIẾT 13: MÁU VÀ MÔI TRƯỜNG TRONG CƠ THỂ

I. CÁC THÀNH PHẦN CỦA MÁU

II. MÔI TRƯỜNG TRONG CƠ THỂ

III. CÙNG CỘ

IV. DẶN DÒ

▼ Hãy quan sát thí nghiệm và tranh vẽ về các thành phần của máu, cho biết: Máu gồm những thành phần nào?

Máu gồm: Chất chống đông, Phần trên lỏng trong suốt chiếm 55% thể tích, Phần dưới đặc quánh đỏ thẫm chiếm 45% thể tích.

Các tế bào máu gồm: **Tiểu cầu đỏ**, **Siêu tiểu cầu đỏ**, **Tiểu cầu**.

III.5. Thí nghiệm tìm hiểu thành phần cấu tạo của máu

Slide 5

TIẾT 13: MÁU VÀ MÔI TRƯỜNG TRONG CƠ THỂ

I. CÁC THÀNH PHẦN CỦA MÁU

II. MÔI TRƯỜNG TRONG CƠ THỂ

III. CÙNG CỘ

IV. DẶN DÒ

▼ Hãy hoàn thành sơ đồ về thành phần của máu?

Máu gồm:

Slide 6

TIẾT 13: MÁU VÀ MÔI TRƯỜNG TRONG CƠ THỂ

I. CÁC THÀNH PHẦN CỦA MÁU

II. MÔI TRƯỜNG TRONG CƠ THỂ

III. CÙNG CỘ

IV. DẶN DÒ

Máu gồm: **Huyết tương (55%)** lỏng, trong suốt, màu vàng, vị hơi mặn. **Các TB máu (45%)** đặc quánh, có màu đỏ thẫm, gồm: Hồng cầu; Bạch cầu; Tiểu cầu.

▼ Tiếp tục quan sát đoạn video về các TB máu, sau đó hoàn thành phiếu học tập sau:



Slide 7

TIẾT 13: MÁU VÀ MÔI TRƯỜNG TRONG CƠ THỂ

I. CÁC THÀNH PHẦN CỦA MÁU

II. MÔI TRƯỜNG TRONG CƠ THỂ

III. CÙNG CỘ

IV. DẶN DÒ

Phiếu HT1: Đặc điểm thành phần cấu tạo của máu.

	Huyết tương			Các TB máu		
	Hồng cầu	Bạch cầu	Tiểu cầu	Hồng cầu	Bạch cầu	Tiểu cầu
Đặc điểm cấu tạo của thành phần của máu						

Slide 8

TIẾT 13: MÁU VÀ MÔI TRƯỜNG TRONG CƠ THỂ

I. CÁC THÀNH PHẦN CỦA MÁU

II. MÔI TRƯỜNG TRONG CƠ THỂ

III. CÙNG CỘ

IV. DẶN DÒ

Đặc điểm thành phần cấu tạo của máu:

	Huyết tương			Các TB máu		
	Hồng cầu	Bạch cầu	Tiểu cầu	Hồng cầu	Bạch cầu	Tiểu cầu
Đặc điểm cấu tạo của thành phần của máu	Dịch lỏng, trong suốt, màu vàng, vị hơi mặn, chiếm 55% thể tích máu.	Màu hồng, hình đĩa, lớn 2 lần, không có nhân.	Chỉ là các mảnh TBC của TB mẹ tiểu cầu.			

Slide 9

TIẾT 13: MÁU VÀ MÔI TRƯỜNG TRONG CƠ THỂ

I. CÁC THÀNH PHẦN CỦA MÁU

II. MÔI TRƯỜNG TRONG CƠ THỂ

III. CÙNG CỘ

IV. DẶN DÒ

Độc thông tin SGK phần **▶** trong mục 2. **Tìm hiểu chức năng của huyết tương và hồng cầu**, suy nghĩ trả lời các câu hỏi sau:

▼ Khi cơ thể bị mất nước nhiều → máu cũng bị mất nước thì trạng thái máu sẽ biến đổi thế nào?
TL1: Máu sẽ **.....**

▼ Khi máu bị đặc lại thì sự vận chuyển của nó trong mạch sẽ ntn?
TL2: Máu sẽ vận chuyển **.....**

▼ Vận chức năng đầu tiên của huyết tương là gì?
TL3: Chức năng của Huyết tương là **.....**

Slide 10

TIẾT 13: MÁU VÀ MÔI TRƯỜNG TRONG CƠ THỂ

I. CÁC THÀNH PHẦN CỦA MÁU

II. MÔI TRƯỜNG TRONG CƠ THỂ

III. CÙNG CỘ

IV. DẶN DÒ

▼ Thành phần chất trong huyết tương (bảng 13 SGK) có gợi ý gì về chức năng của nó?
TL4: Huyết tương có chức năng: **.....**

▼ Vì sao máu từ phổi về tim rồi đến các TB có màu đỏ tươi, còn máu từ TB về tim rồi tới phổi có màu đỏ thẫm?
TL5: Máu từ phổi → tim → các TB có màu đỏ tươi vì **.....**
Máu từ các TB → tim → phổi có màu đỏ thẫm vì **.....**

▼ Vận hồng cầu có chức năng gì?
TL6: Chức năng của Hồng cầu là **.....**

Slide 11

TIẾT 13: MÁU VÀ MÔI TRƯỜNG TRONG CƠ THỂ

I. CÁC THÀNH PHẦN CỦA MÁU

II. MÔI TRƯỜNG TRONG CƠ THỂ

III. CÙNG CỘ

IV. DẶN DÒ

TL1: Máu sẽ **đặc lại**

TL2: Máu sẽ vận chuyển khó khăn hơn

TL3: Chức năng của Huyết tương là duy trì máu ở trạng thái lỏng để máu lưu thông dễ dàng.

TL4: Huyết tương có chức năng: tham gia vào việc vận chuyển các chất trong cơ thể.

TL5: Máu từ phổi → tim → các TB có màu đỏ tươi vì mang nhiều O₂.
Máu từ các TB → tim → phổi có màu đỏ thẫm vì mang nhiều CO₂

TL6: Chức năng của Hồng cầu là vận chuyển khí O₂ và CO₂.

Slide 12

BÀI TẬP

Hãy đánh dấu vào câu trả lời đúng

TIẾT 13: MÁU VÀ MÔI TRƯỜNG TRONG CƠ THỂ

I. CÁC THÀNH PHẦN CỦA MÁU

II. MÔI TRƯỜNG TRONG CƠ THỂ

III. CÙNG CỘ

IV. DẶN DÒ

Câu 1: Máu gồm các thành phần cấu tạo

- Tế bào máu, hồng cầu, bạch cầu, tiểu cầu
- Nguyên sinh chất, huyết tương
- Protein, lipid, muối khoáng
- Huyết tương
- Cả a, b, c, d
- Chỉ a và d

Câu 2: Tế bào tham gia vận chuyển O₂, CO₂ là:

- Hồng cầu
- Bạch cầu
- Tiểu cầu
- Tất cả các tế bào máu.

Slide 13

TIẾT 13: MÁU VÀ MÔI TRƯỜNG TRONG CƠ THỂ

I. CÁC THÀNH PHẦN CỦA MÁU

II. MÔI TRƯỜNG TRONG CƠ THỂ

III. CÙNG CỘ

IV. DẶN DÒ

Hãy đánh dấu vào câu trả lời đúng

Câu 3: Chức năng của huyết tương là:

- Tham gia vận chuyển chất dinh dưỡng; hoocmon, kháng thể và các chất khoáng
- Tiểu cầu chất thải thừa do tế bào thải ra
- Vận chuyển chất thải
- Cả 1 và 3

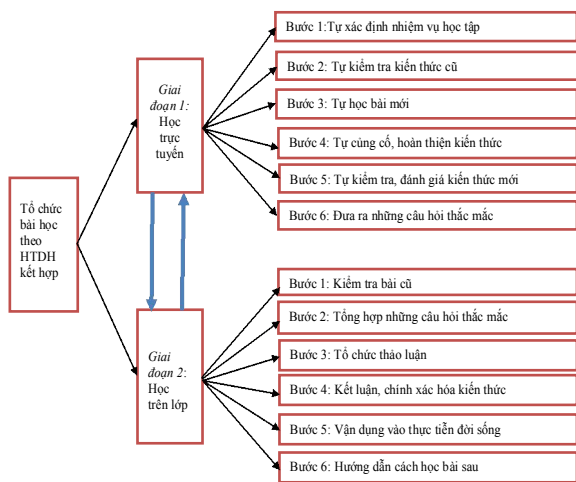
Câu 4: Vì sao máu từ phổi về tim có màu đỏ tươi, máu từ các TB về tim có màu đỏ thẫm?

- Máu từ phổi đến tim mang nhiều CO₂, máu từ các TB về tim mang nhiều O₂
- Máu từ phổi đến tim mang nhiều O₂, máu từ các TB về tim mang nhiều CO₂
- Máu từ phổi đến tim mang nhiều O₂, máu từ các TB về tim mang nhiều CO₂
- Cả a và b

Slide 14

học này có thể được chia làm 2 hoạt động: 1) *Hoạt động tìm hiểu các thành phần của máu* và 2) *Hoạt động tìm hiểu môi trường trong cơ thể*. Tuy nhiên, chúng tôi chỉ đưa ra kết quả xây dựng bài học trực tuyến cho hoạt động thứ nhất. Với nội dung này của bài học, chúng tôi đã gia công thiết kế được các “tổ hợp nghe nhìn” bao gồm các phương tiện dạy học kĩ thuật số như: hình ảnh tĩnh và động, âm thanh, phim video, các thí nghiệm ảo phù hợp với nội dung của hoạt động học, kết hợp chặt chẽ với các dạng câu hỏi, các bài tập, các phiếu học tập, sơ đồ, bảng biểu... tạo thành các slide bài học trực tuyến cho HS tự học ở nhà như sau (xem hình 1):

3. Tổ chức bài học theo HTDH kết hợp. Theo quy trình gồm 2 giai đoạn như sau (sơ đồ 2):



Sơ đồ 2. Quy trình tổ chức bài học theo HTDH kết hợp

Vận dụng quy trình ở sơ đồ 2, chúng tôi tiến hành tổ chức dạy học cho hoạt động 1 của bài 13 “Máu và môi trường trong cơ thể” (Sinh học 8) như sau:

Hoạt động 1. Tìm hiểu các thành phần của máu

Mục tiêu: - HS chỉ ra được thành phần của máu gồm: Tế bào máu và huyết tương; - Nêu được chức năng của huyết tương và hồng cầu.

Cách thức tiến hành:

* **Giai đoạn 1. Học trực tuyến:** HS tiến hành tự học theo các slide bài học trực tuyến đã xây dựng (hình 1) theo tiến trình như sau:

- **Bước 1. Tự xác định nhiệm vụ học tập** thông qua câu hỏi định hướng trong slide 2 của bài giảng trực tuyến.

- **Bước 2. Tự kiểm tra kiến thức cũ** liên quan đến nội dung học: Hoạt động này của bài không cần tiến hành bước tự kiểm tra bài cũ bởi đây là bài đầu của chương mới.

- **Bước 3. Tự học bài mới:** HS tự nghiên cứu nội dung học qua các slide bài giảng trực tuyến (từ slide

4-12) ở hình 1. Các slide bài giảng này đều đảm bảo tính tương tác tương đối cao.

Trong quá trình học trực tuyến, HS sẽ phải độc lập suy nghĩ để hoàn thành các nhiệm vụ học mà bài giảng trực tuyến đưa ra như trả lời câu hỏi, hoàn thành sơ đồ, bảng biểu và các bài tập... Sau khi HS phải tự hoàn thành mỗi nhiệm vụ thì sẽ có chỉ dẫn hay đáp án cho từng nhiệm vụ để HS biết mình sai ở điểm nào hoặc phải tư duy theo hướng thế nào cho đúng. Trên cơ sở đó, HS tự phát hiện và lĩnh hội kiến thức bài học.

- **Bước 4 và 5. Tự củng cố, hoàn thiện kiến thức và tự kiểm tra, đánh giá kiến thức mới** thông qua việc hoàn thành bài tập đã thiết kế trong slide 13 và slide 14 của bài giảng trực tuyến.

- **Bước 6. Đưa ra những câu hỏi thắc mắc:** Qua nghiên cứu nội dung học trực tuyến, HS có thể đưa ra một số câu hỏi thắc mắc cho nội dung học này như: 1) *Tại sao máu đưa vào ống nghiệm để thí nghiệm phải cho chất chống đông vào?*; 2) *Tại sao máu trong ống nghiệm sau khi quay li tâm hoặc để tự nhiên sau vài giờ lại được tách làm 2 phần khác nhau và phần huyết tương lại nổi lên trên, còn các tế bào máu lại chìm phía dưới?*; 3) *Tại sao tế bào hồng cầu lại không có nhân như các tế bào khác?*; 4) *Hình dạng đĩa, lõm 2 mặt của tế bào hồng cầu có ý nghĩa gì?*; 5) *Tế bào hồng cầu vận chuyển và trao đổi khí O₂ và CO₂ bằng cách nào?*; 6) *Tại sao khi hồng cầu kết hợp với O₂ lại có màu đỏ tươi, khi kết hợp với CO₂ lại có màu đỏ thẫm?*

* **Giai đoạn 2. Học trên lớp**

- **Bước 1. Kiểm tra bài cũ:** Đây là bài đầu của chương nên không tiến hành.

- **Bước 2. Tổng hợp những câu hỏi thắc mắc:** Giáo viên (GV) tổng hợp kết quả tự học trực tuyến của HS thông qua việc yêu cầu HS đưa ra những câu hỏi thắc mắc.

- **Bước 3. Tổ chức thảo luận:** GV tổ chức cho HS thảo luận, trao đổi thống nhất ý kiến trả lời cho các câu hỏi trọng tâm của nội dung học như đã thiết kế trong bài giảng trực tuyến và các câu hỏi thắc mắc của HS đưa ra. Câu hỏi trọng tâm cần thảo luận là: 1) *Cho biết các thành phần cơ bản của máu? (Hãy viết dưới dạng cây sơ đồ);* 2) *Nêu đặc điểm cấu tạo từng thành phần của máu?*; 3) *Cho biết chức năng của Huyết tương và Hồng cầu trong cơ thể?*

GV có thể đưa ra các câu hỏi thắc mắc ở bước 6 của giai đoạn 1 để HS thảo luận.

- **Bước 4. Kết luận, chính xác hóa kiến thức:** GV kết luận, chính xác hóa kiến thức nội dung học trên cơ

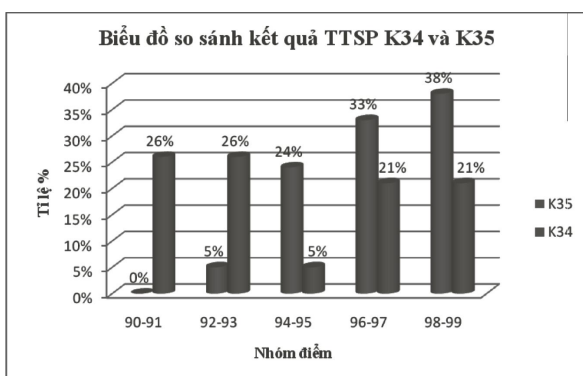
(Xem tiếp trang 45)

dụng tổng hợp các KN. Qua quá trình rèn luyện, KN của SV trở nên thành thục, vững chắc hơn và các em sẽ “làm chủ” được bục giảng trong môi trường lớp học thực tế sau này.

Sau đợt thực tập sư phạm (TTSP), so sánh kết quả TTSP của 2 khóa SV K35 (áp dụng PPDHVM) và khóa 34 (không áp dụng PPDHVM), chúng tôi thu được kết quả như sau (xem *bảng 2*).

Bảng 2. So sánh kết quả TTSP SV K35 với K34

Nhóm điểm	Lớp thực nghiệm K35 (21 SV)		Lớp đối chứng K34 (19 SV)	
	Số SV	Tỉ lệ %	Số SV	Tỉ lệ %
Từ 90 - 91	0	0	5	26
Từ 92 - 93	1	5	5	26
Từ 94 - 95	5	24	1	5
Từ 96 - 97	7	33	4	21
Từ 98 - 99	8	38	4	21



Số liệu ở biểu đồ tổng hợp trên cho thấy kết quả TTSP của SV K35 cao hơn hẳn so với kết quả TTSP của K34. Điểm trung bình của SV K35 đạt được là 97, trong khi đó K34 là 94. Qua kết quả này có thể thấy việc vận dụng PPDHVM vào rèn luyện KN nghiệp vụ sư phạm cho SV đã phát huy hiệu quả bước đầu. Đây là cơ sở để chúng tôi tiếp tục vận dụng vào rèn luyện KN nghiệp vụ sư phạm cho SV ngành LS nói riêng và SV Trường CĐSP Hà Tây nói chung. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ GD-ĐT (2010). Dự án Việt - Bỉ. *Dạy và học tích cực một số phương pháp và kỹ thuật dạy học*. NXB Đại học Sư phạm.
- [2] Nguyễn Thị Côi (chủ biên) - Trịnh Đình Tùng - Nguyễn Mạnh Hưởng (2009). *Rèn luyện kỹ năng, nghiệp vụ sư phạm môn Lịch sử*. NXB Đại học Sư phạm.
- [3] Dự án Việt - Bỉ đào tạo giáo viên (2003). *Áp dụng dạy và học tích cực trong môn Lịch sử*. NXB Đại học Sư phạm.
- [4] Giselle O.Martin - Kniep (2011). *Tám đổi mới để*

trở thành người giáo viên giỏi. (Lê Văn Canh dịch). NXB Giáo dục Việt Nam.

[5] Nguyễn Mạnh Hưởng (2011). *Nâng cao chất lượng rèn luyện kỹ năng nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên khoa Lịch sử, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội*. Tạp chí Giáo dục, số 251/2011.

Quy trình xây dựng và tổ chức...

(Tiếp theo trang 52)

sở phân tích và đưa ra đáp án cho những câu hỏi thảo luận trên.

- **Bước 5. Vận dụng kiến thức vào thực tiễn và đời sống:** GV đưa ra một số câu hỏi vận dụng kiến thức vào thực tiễn và đời sống như: 1) *Khi cơ thể mất nước nhiều (khi tiêu chảy, lao động nặng ra mồ hôi nhiều...) thì có dẫn đến thiếu máu không? Tại sao?*; 2) *Tại sao khi bị thiếu máu người ta thường uống bổ sung viên sắt?*; 3) *Đọc phần “Em có biết” và thử tính xem cơ thể em có khoảng bao nhiêu lít máu?*; 4) *Vì sao những người sống trên núi cao, số lượng hồng cầu trong máu thường cao hơn những người ở vùng đồng bằng?*; 5) *Tại sao khi khám bệnh các bác sĩ lại căn cứ vào số lượng hồng cầu và bạch cầu để chẩn đoán bệnh?*

- **Bước 6. Hướng dẫn cách học bài sau:** GV nhắc nhở HS về nhà tự học theo quy trình học trực tuyến.

Tiếp cận dạy học tích hợp truyền thông đa phương tiện (Multimedia) theo hướng xây dựng và tổ chức bài học theo HTDH kết hợp là một tiếp cận dạy học hiện đại trong bối cảnh xã hội thông tin ngày nay. Nghiên cứu này đã thực sự góp phần đổi mới phương pháp dạy học, giúp hình thành và phát triển năng lực tự học cho HS; đồng thời HS còn được trau dồi kỹ năng sử dụng và làm chủ công nghệ để họ có thể học ở mọi lúc, mọi nơi và có khả năng học suốt đời. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Đinh Quang Báo - Nguyễn Đức Thành (1996). *Lí luận dạy học Sinh học*. NXB Giáo dục.
- [2] Tô Nguyên Cương (2012). *Dạy học kết hợp - một hình thức tổ chức dạy học tất yếu của một nền giáo dục hiện đại*. Tạp chí Giáo dục, số 283/2012.
- [3] Nguyễn Văn Hiền (2009). *Hình thành cho sinh viên kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin để tổ chức bài dạy sinh học*. Luận án tiến sĩ. Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [4] Nguyễn Hồng Linh (2012). *Một cách hiểu về dạy học kết hợp*. Tạp chí Giáo dục, số 284/2012.
- [5] Nguyễn Quang Vinh (tổng chủ biên) (2012). *Sinh học 8*. NXB Giáo dục Việt Nam.